| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VŨ THƯ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 78/2018/HS-ST
Ngày 26-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Duy Niên.

2. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hương - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tuyên Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Phạm Văn Đ**, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1988 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Tr, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông: Phạm Văn Th và bà Lương Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/9/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Văn R, sinh năm 1965 (Đã chết).

Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Khiếu Thị H, sinh năm 1965 (Là vợ của ông R). Có mặt.

2. Anh Trần Văn C, sinh năm 1984 (Là con của ông R). Vắng mặt.

3. Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1987 (Là con của ông R). Có mặt.

4. Chị Trần Thị V, sinh năm 1989 (Là con của ông R). Vắng mặt.

- *Người được những người đại diện hợp pháp cho ông Ràng ủy quyền tham gia tố tụng*: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1987 ; Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy ủy quyền ngày 29/8/2018). Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Đăng L, sinh năm 1993. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Triều D, sinh năm 1995. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990. Vắng mặt.

4. Anh Trương Văn Ph, sinh năm 1977. Vắng mặt.

5. Anh Phạm Hồng Q, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Đều cư trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình.

6. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

7. Anh Lương Văn T, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2018, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số đăng kí 29K4-3561, dung tích xilanh 110 cm3 (có giấy phép lái xe hợp lệ) chở anh Phạm Đăng L từ thị trấn Vũ Thư về xã Tr. Khi đến trên đường 463 địa phận thôn Q, xã S, huyện V, đoạn đường đó trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 7,5m, hai bên đường là ruộng, thời tiết không mưa, đường khô ráo, bị cáo đã bật đèn chiếu sáng của xe mô tô và điều khiển xe đi về phía phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Do thiếu quan sát và có sử dụng bia rượu (nồng độ cồn trong máu là 21,73 mmol/L tương đương 100mg/100ml) nên khi đến gần mới phát hiện thấy ông Trần Văn R đang ngồi trên xe đạp điện (trước đó ông Ràng điều khiển xe đi cùng chiều với bị cáo và đã dừng lại sát mép đường bên phải). Phạm Văn Đ không kịp tránh hoặc dừng lại nên phần má ốp bên phải và cạnh vành tương ứng của xe mô tô đã chạm với chắn bùn bánh sau và phần bên trái khung kim loại chắn bùn bánh sau của xe đạp điện. Sau khi va chạm xe mô tô bị đổ về bên phải, văng rê trên mặt đường dọc theo mép đường bên phải khoảng 10 mét rồi dừng lại nằm trên phần đường bên phải. Xe

đạp điện bị đẩy về phía trước, đổ về bên trái đường, văng rê cùng xe mô tô. Ông Trần Văn R bị ngã xuống đường, bị thương nằm bất tỉnh gần xe mô tô. Phạm Văn Đ và Phạm Văn L cũng bị ngã ra đường, bị thương. Sau khi xảy ra tai nạn một số người dân đã đến đưa ông R, Đ và L đi Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Do bị thương nặng ông R chết hồi 08 giờ 35 phút ngày 21/8/2018. Phạm Văn Đ bị thương nhẹ sau một thời gian điều trị đã bình phục, anh Phạm Đăng L bị chấn thương hàm, mặt đã được điều trị phẫu thuật đến ngày 05/9/2018 được xuất viện trong tình trạng tạm ổn định. Anh L đã từ chối giám định thương tích.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng; Biên bản xác định hiện trường; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 02 giờ 00 phút ngày 21/8/2018 tại đường 463 đoạn qua địa phận thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 25 phút ngày 21/8/2018 tại gia đình ông Trần Văn R, địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 23/8/2018 tại trụ sở Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 116/PY/PC54 ngày 24/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình đều thể hiện như nội dung vụ án.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 116/PY/PC54 ngày 24/8/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn R, sinh năm 1965; cư trú tại thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình do "*Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm tụ máu dưới da đầu vùng trán - đỉnh - thái dương phải; dập não. Nạn nhân Trần Văn R chết do chấn thương sọ não*".

Bản Cáo trạng số 77/KSĐT ngày 12 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng

hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 110.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 110.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi sơ suất cũng như hậu quả của vụ tai nạn. Đây là sự việc nằm ngoài ý muốn của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên là các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không ai khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2018, tại đoạn đường 463 thuộc địa phận thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển số đăng ký 29K4-3561 (có giấy phép lái xe hợp lệ), phía sau chở anh Phạm Đăng L, sinh năm 1993; cư trú tại thôn K, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình đi theo hướng từ xã H về xã S. Do thiếu chú ý quan sát, có sử dụng bia rượu (nồng độ cồn trong máu là 21,73 mmol/L tương đương 100mg/100ml) nên xe mô tô do Đ điều khiển đã va chạm với ông Trần Văn R đang ngồi trên xe đạp điện nhãn hiệu HONDA BIKE dừng ở bên phải, phía trước cùng chiều. Hậu quả ông R bị chấn thương sọ não phải đi chấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và chết hồi 08 giờ 55 phút ngày 21/8/2018 do chấn thương sọ não. Anh Phạm Đăng L bị chấn thương hàm, mặt đã được điều trị, phẫu thuật đến ngày

05/9/2018 được xuất viện trong tình trạng tạm ổn và đã từ chối giám định thương tích.

**Điều 8 Luật Giao thông đường bộ**: Các hành vi bị nghiêm cấm

"...

*8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.*

*Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở..."*

**Điều 12 Luật Giao thông đường bộ:** Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

*"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền kề trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo...."*

**Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, quy định:**

*"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:*

*1. Có biển cảnh báo nguy hiển hoặc có chướng ngại vật trên đường.*

*2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn hạn chế..."*

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người nên bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

***Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

*"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*...*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác;....”*

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, đồng thời gây tâm lý hoang mang lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được hưởng thêm những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đại diện gia đình của người bị hại đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là người lao động nhất thời phạm tội nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo để trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng), xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là tài sản của bị cáo cần trả lại; Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Honda là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn R, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của ông Ràng, xét việc trả lại xe đạp điện là đúng quy định của pháp luật, không ai có yêu cầu và có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/11/2018.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về trách nhiệm dân sự**: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và những người đại diện hợp pháp của ông R: Bị cáo bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) (Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1987, Trú quán: Thôn A, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình - là người được những người đại diện hợp pháp của người bị hại ủy quyền đã nhận đủ số tiền trên).

**4. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 340079346804 mang tên Phạm Văn Đ do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 12/6/2018.

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người đại diện hợp pháp cho ông Ràng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/11/2018.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,*

*7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Anh Huy;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tiệp**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Văn Tiệp**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Văn Tiệp**